

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

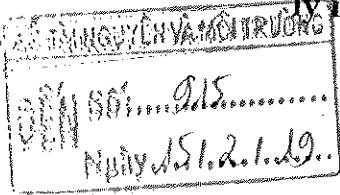
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1437/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 20 thủ tục hành chính lĩnh vực Khoáng sản; Môi trường; Tài nguyên nước; Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 20 thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Khoáng sản; Môi trường; Tài nguyên nước; Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang.

(Có Danh mục 20 thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính lĩnh vực Khoáng sản; Môi trường; Tài nguyên nước; Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại khoản 3, 7, 8, 10, 12 Mục II; khoản 11, 12 Mục III và khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 12, 13 Mục IV Phụ lục I (Danh mục thủ tục hành chính) và Phụ lục II (Nội dung của từng thủ tục hành chính) ban hành kèm theo Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 16/9/2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường; khoản 3, 7, 8, 10, 12 Mục II; khoản 11, 12 Mục III; khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 12, 13 Mục IV Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.


Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường sau khi nhận được Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện ngay các nội dung sau:

1. Công khai tại trụ sở làm việc và trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đăng tải đầy đủ Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Danh mục, nội dung cụ thể của 20 thủ tục hành chính nêu tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa chỉ: www.tuyenquang.gov.vn.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTTHC (B.NB).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Quang

**DANH MỤC 20 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
MÔI TRƯỜNG; KHOÁNG SẢN; TÀI NGUYÊN NƯỚC; KHÍ TƯỢNG THỦY
VĂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG**
(Kèm theo Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
I LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG							
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ¹	20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ²	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 14/2/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ - Nghị định số 136/2018/NĐ- 	X	

¹ Bỏ yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 136.2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ;

² Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại mục I, Phụ lục kèm theo ;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
					CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường ³ .		
2	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>Trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>)	20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ⁴	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 14/2/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. - Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. 	X	

³Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ;

⁴Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, tại Mục II, Phụ lục kèm theo

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
3	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (Trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ⁵	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 14/2/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. - Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. 	X	

⁵Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
4	Cấp giấy Xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất ⁶	19 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Không	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 14/2/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường ⁷ .	X	
5	Cấp lại giấy Xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp giấy xác nhận hết hạn) ⁸	19 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Không	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 14/2/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường ⁹ .	X	

⁶Bỏ yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

⁷Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

⁸Bỏ yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

⁹Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

II. LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
1	Cấp giấy phép thăm dò ¹⁰	30 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	4.000.000 đồng/01 giấy phép thăm dò.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản¹¹ 	x	

¹⁰Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 9, khoản 10 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

¹¹Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
2	Gia hạn Giấy phép thăm dò ¹²	20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	2.000.000 đồng/01 giấy phép gia hạn thăm dò.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoáng sản số 60/2010/QH112 ngày 17/11/2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản¹³ 	x	

¹²Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 9, khoản 10 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

¹³Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ¹⁴	32 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.	Thực hiện theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ¹⁵	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang¹⁶. 	x	

¹⁴Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường

¹⁵ Sửa đổi phí thăm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 3.3, khoản 3 mục III, phần A Danh mục phí.

¹⁶Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ¹⁷	27 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ¹⁸	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang¹⁹. 	X	

¹⁷Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

¹⁸Sửa đổi phí thăm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 3.3, khoản 3 mục III, phần A Danh mục phí

¹⁹Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ²⁰	32 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ²¹	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang²² 	X	

²⁰Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

²¹Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 3.3, khoản 3 mục III, phần A Danh mục phí;

²²Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
4	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ²³	27 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý Yên, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ²⁴	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang²⁵ 	X	

²³Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

²⁴Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 3.3, khoản 3 mục III, phần A Danh mục phí

²⁵Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ²⁶	32 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ²⁷	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang²⁸ 	X	

²⁶Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

²⁷Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 5.3, khoản 5 mục III, phần A Danh mục phí;

²⁸Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
6	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ /ngày đêm (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2 khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ²⁹	27 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ³⁰	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang³¹ 	x	

²⁹Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

³⁰Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 5.3, khoản 5 mục III, phần A Danh mục phí

³¹Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
7	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ³²	32 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ³³	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang³⁴ 	X	

³²Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

³³Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 6.3, khoản 6 mục III, phần A Danh mục phí;

³⁴Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
8	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ³⁵	27 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ³⁶	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang³⁷ 	x	

³⁵Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

³⁶Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 6.3, khoản 6 mục III, phần A Danh mục phí

³⁷Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
9	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ³⁸	14 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ³⁹	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang⁴⁰ 	X	

³⁸Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

³⁹Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 4.3, khoản 4 mục III, phần A Danh mục phí;

⁴⁰Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ⁴¹	9 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang. ⁴²	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước. - Nghị định 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; - Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang⁴³ 	x	

⁴¹Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

⁴²Sửa đổi phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Mức thu theo quy định tại điểm 4.3, khoản 4 mục III, phần A Danh mục phí;

⁴³Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

V. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ⁴⁴	17 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường ⁴⁵ .	x	
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ) ⁴⁶	17 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường ⁴⁷ .	x	

⁴⁴Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

⁴⁵Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

⁴⁶Sửa đổi yêu cầu điều kiện của thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ;

⁴⁷Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Thực hiện	Không thực hiện
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	5 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang địa chỉ: Số 429 đường Trường Chinh, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.	x	